TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày: 12/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Nam.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Kiệt – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Viết Đ, sinh ngày 30/01/1999 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần C và bà Nguyễn Thị Á (chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 06/10/2023; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức N, sinh ngày 22/10/2000 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 06/10/2023; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Nguyễn Đức N***:*** Ông Lương Sỹ H – Luật sư Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số A đường B, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Bị hại:

1. Lê Thị Minh K, sinh ngày 27/12/1988. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ H, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Võ Thị L, sinh ngày 20/5/1981. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2023, Trần Viết Đ (sinh năm 1999; nơi đăng ký thường trú: Khối phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam) cùng với Nguyễn Đức N (sinh năm 2000; nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam) đến thuê, ở trọ tại tổ C, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để tìm việc làm.

Khoảng 00 giờ ngày 05/10/2023, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92M1-250.81 chở N lưu thông trên đường P, thành phố Q, khi đến đoạn đường trước quán L3, tại số H đường P thì Đông thấy chị Võ Thị L (sinh năm 1981; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, phường N, thành phố Q) cùng chị Lê Thị Minh K (sinh năm 1988; nơi đăng ký thường trú: Tổ H, phường C, thành phố Q) là công nhân Công ty Cổ phần M đang dọn vệ sinh thì Đ bấm còi xe liên tục. Vì khoảng 10 ngày trước, tại đây Đ đã xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với chị L và chị K về việc bóp còi xe nhiều lần. Thấy vậy, chị L nói *"Làm gì mà bóp còi to vậy"* thì Đ quay xe lại cãi nhau với chị L một lúc rồi chở N đến quán B trên đường P uống bia. Lúc này, Đ bực tức việc cãi nhau với chị L nên rủ N đi đánh chị L thì N đồng ý. Đ nói với N để về phòng trọ lấy súng cho chắc, đề phòng bị người khác đánh lại. Sau đó, Đ đi về phòng trọ lấy 01 khẩu súng hơi gắn 01 hộp tiếp đạn gồm 11 viên đạn chì (đây là khẩu súng hơi do Đ mua trên mạng xã hội Youtube vào tháng 9/2023 để bắn chim) bỏ vào bên trong áo khoác rồi quay lại quán Ba L1 chở N đến nơi chị L và chị K đang dọn vệ sinh trước Trung tâm Hội nghị triển lãm tỉnh Q. Đ xuống xe đến gần chị K, chị K cầm xẻng giơ lên không cho Đ lại gần thì Đ chụp nắm cây xẻng rồi 02 bên giằng co với nhau. Thấy vậy, chị L chạy đến thì Đ bỏ xẻng ra, lấy súng bên trong áo khoác ra bắn 01 phát vào vùng chân chị L. Chị K cầm xẻng đập 01 cái vào lưng của Đ, chị L xông đến gần thì Đ dùng tay phải đấm vào mặt chị L và xô chị L ra. Chị K giơ xẻng lên tự vệ thì N chạy đến ôm giữ chị K lại, Đ cầm súng bắn 02 phát vào vùng chân chị K và bắn 01 phát vào vùng chân chị L. Sau khi bắn chị L và chị K thì Đ điều khiển xe mô tô chở N về phòng trọ giấu súng rồi cả 02 đến nhà nghỉ H1 ở tổ D, thị trấn L, huyện T ngủ đến trưa ngày 05/10/2023 thì trả phòng và bỏ trốn; sáng ngày 06/10/2023, khi Đ và N đang lẩn trốn tại huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Kết luận giám định số 93/KLTTCT-TTPY ngày 06/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận thương tích của chị Võ Thị L như sau:

- *Vết thương 1/3 trên mặt ngoài đùi trái kích thước (1,5x1)cm: 01%.*

- *Vết mổ đoạn 1/3 giữa mặt trước đùi trái kích thước (6x0,1)cm: 02%.*

Thương tích tại thời điểm giám định 03% (Ba phần trăm).

Tổn thương trên phù hợp với hỏa khí gây thương tích, trừ vết mổ.

Kết luận số 92/KLTTCT-TTPY ngày 06/10/2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận thương tích của chị Lê Thị Minh K, như sau:

- Vết thương 1/3 giữa mặt ngoài đùi trái, cách gối trái 18cm kích thước (1,5x1)cm: 01%.

- Vết thương 1/3 giữa mặt trong đùi trái kích thước (3x1) cm, cách gối trái 10cm: 02%.

- Vết thương mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái kích thước (1,5x1)cm: 01%.

- Vết mổ mặt ngoài cẳng chân trái kích thước (3,5x0,1)cm: 01%.

Thương tích tại thời điểm giám định 05% (Năm phần trăm).

Các tổn thương phù hợp với hoả khí gây thương tích, trừ vết mổ.

Kết luận giám định số 1010/KL-KTHS ngày 09/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q (theo nội dung trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra về súng đạn đối với các đồ vật thu tại nhà trọ của Trần Viết Đ và Nguyễn Đức N), kết luận:

*Mẫu vật cần giám định tại mục 1.1 (vật màu đen, giống súng, phần thân bằng kim loại có dòng chữ "*F*" + "Serial Number 5555") là súng hơi, bắn được đạn kim loại cỡ 5,5 mm, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Luật số 50/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. Không đủ điều kiện thực nghiệm để xác định tầm bắn gây sát thương.*

Các mẫu vật cần giám định từ mục 1.2 đến mục 1.8 và mục 1.20 là các thiết bị, phụ kiện kèm theo của khẩu súng hơi nêu trên và các thiết bị khác như: ống bơm hơi, kìm, tuốt nơ vít, khóa lục giác...

Các mẫu vật cần giám định tại mục 1.9 và từ mục 1.21 đến 1.24 là các bộ phận không đầy đủ của khẩu súng hơi (tương tự khẩu súng cần giám định tại mục 1.1). Tuy nhiên, khi lắp ráp các bộ phận này lại với nhau thì không cấu thành khẩu súng hơi để bắn được do thiếu bộ phận chính là van nối giữa ống chứa hơi với thân súng.

Các mẫu vật cần giám định từ mục 1.25 đến mục 1.30 là đạn kim loại cỡ 5,5mm, thường sử dụng cho súng hơi. Nội dung yêu cầu giám định mẫu vật cần giám định tại mục 1.27, 1.28, 1.29, 1.30 được làm bằng chất liệu gì thuộc lĩnh vực giám định hoá học, không thuộc lĩnh vực giám định súng đạn.

Không đảm bảo điều kiện bắn thực nghiệm trên khẩu súng mẫu cần giám định tại mục 1.1 để thu đầu đạn giám định so sánh nhằm xác định có phải đã bắn ra các mẫu vật kim loại tại mục 1.27, 1.28, 1.29, 1.30.

Kết luận số 1776/KLGĐ ngày 15/12/2023, của Trung tâm P1 đối với Nguyễn Đức N:

- Thời điểm trước khi gây án:

+ Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần biệt định khác do tổn thương và rối loạn chức năng não (F06.8).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm trong khi gây án:

+ Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần biệt định khác do tổn thương và rối loạn chức năng não (F06.8).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm sau khi gây án:

+ Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần biệt định khác do tổn thương và rối loạn chức năng não (F06.8).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Thời điểm hiện tại:

+ Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần biệt định khác do tổn thương và rối loạn chức năng não (F06.8).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Trần Viết Đông, Nguyễn Đức Nga về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Viết Đ, Nguyễn Đức N phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Viết Đ từ 15 đến 20 tháng tù.

Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, p, q, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Minh K và Võ Thị L mỗi người đã nhận bồi thường từ gia đình bị can Trần Viết Đ số tiền 10.000.000 đồng và gia đình Nguyễn Đức N số tiền 5.000.000 đồng, cả hai bị hại không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 vật màu đen, giống súng, phần thân bằng kim loại có kích thước (49,5x12,5x6)cm trên thân có dòng chữ "Fxairguns" + "Serial Number 5555", phần tay cầm bằng nhựa có kích thước (10,5x5,7x3,7)cm;

- 03 vòng tròn cao su màu đen;

- 01 tay cầm bằng nhựa màu đen có kích thước (12x5,5x3,5)cm, mặt ngoài thân tay cầm có dòng chữ "GL86";

- 01 nắp cao su màu đen hình trụ tròn, đường kính 04cm, cao 0,9cm;

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 2,6cm, dài 2,6cm (rỗng bên trong);

- 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 2,7cm (rỗng bên trong);

- 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,8cm, dài 5,4cm (rỗng bên trong);

- 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 2,8cm, dài 5cm (rỗng bên trong);

- 01 miếng nhựa màu đen có kích thước (4,5x2,5xl,2)cm;

- 01 miếng kim loại màu đen, có kích thước (4,5x3,8x0,5)cm;

- 01 hộp nhựa có kích thước (3,1x3,17)cm;

- 01 đoạn dây màu đen, dạng lò xo;

- 01 trục vít có chiều dài 21,5cm, phần tay cầm bọc cao su - nhựa màu đen vàng, có chiều dài 11,5cm, rộng nhất 3,1 cm, thân trục vít bằng kim loại (đường kính 0,6cm), có chiều dài 10cm, đầu vít dạng 04 cạnh;

- 01 kìm kim loại có kích thước (16x5x2)cm, phần tay cầm bọc cao su - nhựa màu đỏ đen, trên thân tay cầm có dòng chữ "UNITX";

- 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm - dài 32,5cm (rỗng bên trong) trên thân có dòng chữ "Bushnell";

- 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 32,5cm (rỗng bên trong) trên thân ống có dòng chữ số "US7075";

- 01 bộ phận kim loại màu đen, có chiều dài 37cm, rộng nhất 9,2cm, dày 8,5cm, trên thân có dòng chữ số "Fxainguns" + "Serial Number 5555";

- 01 bộ phận kim loại màu đen, có chiều dài 31 cm, nơi rộng nhất 6,6cm, dày 7,2cm, trên thân có dòng chữ "VTR3-9X40IRAC";

- 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 16,2cm;

- 01 bộ phận kim loại màu đen, chiều dài 17,5cm, nơi rộng nhất 06cm, dày 5cm;

- 32 viên kim loại, màu xám chứa trong hộp nhựa màu vàng (Dùng 06 viên phục vụ công tác giám định, còn lại 26 viên);

- 01 vật kim loại màu xanh, bên trong có gắn trục xoay có 11 ngăn, (trong đó 03 ngăn gắn 03 viên kim loại màu xám);

- 01 (một) vật kim loại thu từ người Lê Thị Minh K và 01 (một) vật kim loại thu từ người Võ Thị L sau khi phẫu thuật;

- 01 ống bơm hơi có chiều dài 107,3cm; phần tay cầm bọc cao su màu đen có chiều rộng 26,5cm, chân đạp bằng kim loại có chiều dài 25,5cm, rộng nhất 7,5cm, trên thân bơm có gắn 01 đồng hồ, đường kính 4,6cm + 01 ống hơi có chiều dài 57,5cm;

- 01 trục vít dài 23,3cm, phần tay cầm bọc nhựa màu xanh đen có chiều dài 13,8cm, rộng nhất 03cm, thân trục vít bằng kim loại đường kính 0,6cm, có chiều dài 9,5cm;

- 01 kìm kim loại có kích thước (16,5x5,7x2)cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen, trên thân tay cầm có dòng chữ "MEAN FAST";

- 01 trục vít có chiều dài 12cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ trắng có chiều dài 5,2cm, rộng nhất 9,6cm, thân trục vít bằng kim loại đường kính 0,3cm, dài 6,8cm, đầu vít dạng 04 cạnh;

- 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn đường kính 0,8cm, dài 08cm;

- 07 khoá lục giác bằng kim loại hình chữ "L";

Đối với 01 xe mô tô, hiệu Honda, biển kiểm soát 92M1-250.81 của bị cáo Trần Viết Đ, là phương tiện để các bị cáo đi lấy vũ khí để gây thương tích và bỏ trốn, nên đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho bị cáo Trần Viết Đ: 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen bị bể màn hình; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng, bị bể màn hình; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, kiểu dáng mũ lưỡi trai; 01 áo sơ mi dài tay, màu đen; 01 quần dài bằng vải, màu đen.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Đức N: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu vàng, bị bể màn hình; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, có kính chắn gió; 01 áo khoác Jean tay dài, màu xám.

Ý kiến của Luật sư Lương Sỹ H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức N:

Bị cáo N không có mâu thuẫn gì với 02 bị hại. Khi bị cáo Đ gây thương tích cho 02 bị hại, bị cáo N ôm giữ chị K, không có hành vi gây thương tích cho

02 bị hại. Tuy nhiên, bị cáo là người giúp sức cho bị cáo Đ. Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội "*Cố ý gây thương tích*" là đúng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, i, p, q, s khoản 1, 2 Điều 51. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, bị hại Lê Thị Minh K vắng mặt. Xét thấy, chị K đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của chị K không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

[2] Hành vi của các bị cáo:

Khoảng 00 giờ ngày 05/10/2023, bị cáo Trần Viết Đ chở bị cáo Nguyễn Đức N bằng xe mô tô, hiệu Honda, biển kiểm soát 92M1-250.81 và khi thấy chị Lê Thị Minh K, chị Võ Thị L đang dọn vệ sinh trên đường P thì bị cáo Đ bóp còi xe mô tô nhiều lần nhằm gây chuyện dẫn đến cãi nhau. Sau đó, bị cáo Đ dùng 01 khẩu súng hơi gắn 01 hộp tiếp đạn gồm 11 viên đạn chì bắn 01 phát vào vùng chân chị L, thì bị chị K cầm xẻng đập 01 cái vào lưng, chị L xông đến gần thì bị cáo Đ dùng tay phải đấm vào mặt chị L và xô chị L ra. Chị K giơ xẻng lên thì bị cáo N chạy đến ôm giữ chị K lại, bị cáo Đ cầm súng bắn 02 phát vào vùng chân chị K và bắn 01 phát vào vùng chân chị L. Hậu quả, gây thương tích cho chị K 05% và chị Lưu 0.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc dùng súng bắn vào người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, các bị cáo có hành vi dùng súng bắn tổng cộng 04 phát vào vùng chân của các bị hại, gây thương tích cho cho chị K 05% và chị Lưu 0. Trong đó, bị cáo Trần Viết Đ giữ vai trò khởi xướng, rủ rê và là người trực tiếp dùng súng bắn các

bị hại. Khi bị cáo Đ giằng co với chị K thì bị cáo Nguyễn Đức N có hành động giữ và ôm chị K để bị cáo Đ tiếp tục dùng súng bắn chị L, chị K.

Trước khi thực hiện hành vi, các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ hoặc phân công vai trò cụ thể cho từng người, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, nên các bị cáo phải chịu chung về hậu quả thương tích do đồng phạm gây ra.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" thuộc trường hợp "*Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người*" và "*Có tính chất côn đồ*". Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Trần Viết Đ, Nguyễn Đức N về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại; các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho các bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đức N bị khuyết tật nặng; bản thân bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi; bị cáo đã thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; có ông nội được Nhà nước tặng Huân chương chiến thắng hạng nhất. Nên bị cáo N còn được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng.

Bị cáo Nguyễn Đức N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là người giúp sức, có vai trò thứ yếu trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo mức án bằng thời gian tạm giam, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, gia đình của bị cáo Đ đã bồi thường cho mỗi bị hại 10.000.000 đồng; gia đình bị cáo N đã bồi thường cho mỗi bị hại 5.000.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 vật màu đen, giống súng, phần thân bằng kim loại có kích thước (49,5x12,5x6)cm trên thân có dòng chữ "Fxairguns" + "Serial Number 5555", phần tay cầm bằng nhựa có kích thước (10,5x5,7x3,7)cm; 03 vòng tròn cao su màu đen; 01 tay cầm bằng nhựa màu đen có kích thước (12x5,5x3,5)cm, mặt ngoài thân tay cầm có dòng chữ "GL86"; 01 nắp cao su màu đen hình trụ tròn, đường kính 04cm, cao 0,9cm; 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 2,6cm, dài 2,6cm (rỗng bên trong); 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 2,7cm (rỗng bên trong); 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,8cm, dài 5,4cm (rỗng bên trong); 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 2,8cm, dài 5cm (rỗng bên trong); 01 miếng nhựa màu đen có kích thước (4,5x2,5xl,2)cm; 01 miếng kim loại màu đen, có kích thước (4,5x3,8x0,5)cm; 01 hộp nhựa có kích thước (3,1x3,17)cm; 01 đoạn dây màu đen, dạng lò xo; 01 trục vít có chiều dài 21,5cm, phần tay cầm bọc cao su - nhựa màu đen vàng, có chiều dài 11,5cm, rộng nhất 3,1 cm, thân trục vít bằng kim loại (đường kính 0,6cm), có chiều dài 10cm, đầu vít dạng 04 cạnh; 01 kìm kim loại có kích thước (16x5x2)cm, phần tay cầm bọc cao su - nhựa màu đỏ đen, trên thân tay cầm có dòng chữ "UNITX"; 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm - dài 32,5cm (rỗng bên trong) trên thân có dòng chữ "Bushnell"; 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 32,5cm (rỗng bên trong) trên thân ống có dòng chữ số "US7075"; 01 bộ phận kim loại màu đen, có chiều dài 37cm, rộng nhất 9,2cm, dày 8,5cm, trên thân có dòng chữ số "Fxainguns" + "Serial Number 5555"; 01 bộ phận kim loại màu đen, có chiều dài 31 cm, nơi rộng nhất 6,6cm, dày 7,2cm, trên thân có dòng chữ "VTR3-9X40IRAC"; 01 bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 16,2cm; 01 bộ phận kim loại màu đen, chiều dài 17,5cm, nơi rộng nhất 06cm, dày 5cm; 32 viên kim loại, màu xám chứa trong hộp nhựa màu vàng (Dùng 06 viên phục vụ công tác giám định, còn lại 26 viên); 01 vật kim loại màu xanh, bên trong có gắn trục xoay có 11 ngăn, (trong đó 03 ngăn gắn 03 viên kim loại màu xám); 01 (một) vật kim loại thu từ người Lê Thị Minh K và 01 (một) vật kim loại thu từ người Võ Thị L sau khi phẫu thuật; 01 ống bơm hơi có chiều dài 107,3cm, phần tay cầm bọc cao su màu đen có chiều rộng 26,5cm, chân đạp bằng kim loại có chiều dài 25,5cm, rộng nhất 7,5cm, trên thân bơm có gắn 01 đồng hồ, đường kính 4,6cm + 01 ống hơi có chiều dài 57,5cm; 01 trục vít dài 23,3cm, phần tay cầm bọc nhựa màu xanh đen có chiều dài 13,8cm, rộng nhất 03cm, thân trục vít bằng kim loại đường kính 0,6cm, có chiều dài 9,5cm; 01 kìm kim loại có kích thước (16,5x5,7x2)cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen, trên thân tay cầm có dòng chữ "MEAN FAST"; 01 trục vít có chiều dài 12cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ trắng có chiều dài 5,2cm, rộng nhất 9,6cm, thân trục vít bằng kim loại đường kính 0,3cm, dài 6,8cm, đầu vít dạng 04 cạnh; 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn đường kính 0,8cm, dài 08cm; 07 khoá lục giác bằng kim loại hình chữ "L".

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với 01 xe mô tô, hiệu Honda, biển kiểm soát 92M1-250.81 của bị cáo Trần Viết Đ, là phương tiện phạm tội.

Hoàn trả cho bị cáo Trần Viết Đ: 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen bị bể màn hình; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng, bị bể màn hình; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, kiểu dáng mũ lưỡi trai; 01 áo sơ mi dài tay, màu đen; 01 quần dài bằng vải, màu đen.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Đức N: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu vàng, bị bể màn hình; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, có kính chắn gió; 01 áo khoác Jean tay dài, màu xám.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[10] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[11] Về án phí: Các bị cáo Trần Viết Đ, Nguyễn Đức N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Viết Đ, Nguyễn Đức N phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

1.1. Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 17; Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Viết Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 06/10/2023).

1.2. Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 17; Điều 38; các điểm b, i, p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức N 05 (Năm) tháng 06 (Sáu) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 06/10/2023). Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

2. Về xử lý vật chứng:Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) vật màu đen, giống súng, phần thân bằng kim loại có kích thước (49,5x12,5x6)cm trên thân có dòng chữ "Fxairguns" + "Serial Number 5555", phần tay cầm bằng nhựa có kích thước (10,5x5,7x3,7)cm;

- 03 (ba) vòng tròn cao su màu đen;

- 01 (một) tay cầm bằng nhựa màu đen có kích thước (12x5,5x3,5)cm, mặt ngoài thân tay cầm có dòng chữ "GL86";

- 01 (một) nắp cao su màu đen hình trụ tròn, đường kính 04cm, cao 0,9cm;

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 2,6cm, dài 2,6cm (rỗng bên trong);

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 2,7cm (rỗng bên trong);

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,8cm, dài 5,4cm (rỗng bên trong);

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 2,8cm, dài 5cm (rỗng bên trong);

- 01 (một) miếng nhựa màu đen có kích thước (4,5x2,5xl,2)cm;

- 01 (một) miếng kim loại màu đen, có kích thước (4,5x3,8x0,5)cm;

- 01 (một) hộp nhựa có kích thước (3,1x3,17)cm;

- 01 (một) đoạn dây màu đen, dạng lò xo;

- 01 (một) trục vít có chiều dài 21,5cm, phần tay cầm bọc cao su - nhựa màu đen vàng, có chiều dài 11,5cm, rộng nhất 3,1 cm, thân trục vít bằng kim loại (đường kính 0,6cm), có chiều dài 10cm, đầu vít dạng 04 cạnh;

- 01 (một) kìm kim loại có kích thước (16x5x2)cm, phần tay cầm bọc cao su - nhựa màu đỏ đen, trên thân tay cầm có dòng chữ "UNITX";

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm - dài 32,5cm (rỗng bên trong) trên thân có dòng chữ "Bushnell";

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, dài 32,5cm (rỗng bên trong) trên thân ống có dòng chữ số "US7075";

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, có chiều dài 37cm, rộng nhất 9,2cm, dày 8,5cm, trên thân có dòng chữ số "Fxainguns" + "Serial Number 5555";

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, có chiều dài 31 cm, nơi rộng nhất 6,6cm, dày 7,2cm, trên thân có dòng chữ "VTR3-9X40IRAC";

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, hình trụ tròn, đường kính 02cm, dài 16,2cm;

- 01 (một) bộ phận kim loại màu đen, chiều dài 17,5cm, nơi rộng nhất 06cm, dày 5cm;

- 32 viên kim loại, màu xám chứa trong hộp nhựa màu vàng (Dùng 06 viên phục vụ công tác giám định, còn lại 26 viên);

- 01 (một) vật kim loại màu xanh, bên trong có gắn trục xoay có 11 ngăn, (trong đó 03 ngăn gắn 03 viên kim loại màu xám);

- 01 (một) vật kim loại thu từ người Lê Thị Minh K và 01 (một) vật kim loại thu từ người Võ Thị L sau khi phẫu thuật;

- 01 (một) ống bơm hơi có chiều dài 107,3cm; phần tay cầm bọc cao su màu đen có chiều rộng 26,5cm, chân đạp bằng kim loại có chiều dài 25,5cm,

rộng nhất 7,5cm, trên thân bơm có gắn 01 đồng hồ, đường kính 4,6cm + 01 ống hơi có chiều dài 57,5cm;

- 01 (một) trục vít dài 23,3cm, phần tay cầm bọc nhựa màu xanh đen có chiều dài 13,8cm, rộng nhất 03cm, thân trục vít bằng kim loại đường kính 0,6cm, có chiều dài 9,5cm;

- 01 (một) kìm kim loại có kích thước (16,5x5,7x2)cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen, trên thân tay cầm có dòng chữ "MEAN FAST";

- 01 (một) trục vít có chiều dài 12cm, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ trắng có chiều dài 5,2cm, rộng nhất 9,6cm, thân trục vít bằng kim loại đường kính 0,3cm, dài 6,8cm, đầu vít dạng 04 cạnh;

- 01 (một) đoạn kim loại hình trụ tròn đường kính 0,8cm, dài 08cm;

- 07 (bảy) khoá lục giác bằng kim loại hình chữ "L";

2.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe mô tô, hiệu Honda, biển kiểm soát 92M1-250.81.

2.3. Hoàn trả cho bị cáo Trần Viết Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony, màu đen bị bể màn hình; 01 điện thoại di dộng hiệu OPPO, màu vàng, bị bể màn hình; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu đen, kiểu dáng mũ lưỡi trai; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu đen; 01 (một) quần dài bằng vải, màu đen.

2.4. Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Đức N: 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu vàng, bị bể màn hình; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu đen, có kính chắn gió; 01 (một) áo khoác Jean tay dài, màu xám.

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra* Công an tỉnh Q *và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi)*

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trần Viết Đ, Nguyễn Đức N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- PC02 - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Tại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lê Thị Mỹ Giang

- Những người tham gia tố tụng khác;
- Luu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.